TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
THÀNH PHỐ H
----***---

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 72/2023/HSST
Ngày: 15/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Minh Đăng
Hội thẩm nhân dân:
1- Bà Dương Thị Kim Lan
2- Ông Kiều Xuân Mai
- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Ân – Thư ký TAND huyện M.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Cao Chí – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở TAND thành phố H. Toà án nhân dân huyện M xét xử trực tuyến công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 66/2023/HSST ngày 16 tháng 05 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Cung Thành H, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Tổ 11, phường G, quận L, thành phố H. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; con ông Cung Văn H1, sinh năm 1938 và bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1949; vợ con chưa có; Tiền sự: Không. Tiền án: 01 TA, ngày 15/7/2020 bị TAND thị xã T, tỉnh B xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bản án số 159/2020/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2022 (chưa được xóa án tích). Về nhân thân:

+ Ngày 10/5/2001, bị TAND thành phố H xử phạt 36 tháng tù về tội "Cướp tài sản", bản án số 277/HSST (đã được xóa án tích).

+ Ngày 15/6/2004, bị TAND quận L, H xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bản án số 82/HSST (đã được xóa án tích).

+ Ngày 15/9/2005, bị TAND quận L, H xử phạt 32 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bản án số 158/HSST (đã được xóa án tích).

+ Ngày 14/4/2011, bị TAND quận L, H xử phạt 38 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bản án số 81/HSST (đã được xóa án tích).

+ Ngày 21/7/2014, bị TAND quận L, H xử phạt 32 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bản án số 165/HSST (đã được xóa án tích).

+ Ngày 23/1/2001, bị Công an phường G, quận L xử phạt hành chính về hành vi "Chiếm giữ tài sản trái phép" (đã được xóa).

+ Ngày 12/5/2008, bị Chủ tịch UBND quận L, H áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" (đã được xóa).

+ Ngày 28/7/2017, bị TAND quận L, H áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" (đã được xóa).

Bị bắt tạm giữ từ 15/12/2022, tạm giam từ ngày 21/12/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H. (có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Vũ Văn Dũng – trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước số 5, thành phố H. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do bản thân nghiện hút ma túy nên sáng ngày 15/12/2022, H đi xe buýt đến khu vực thành phố T, tỉnh B để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, H gặp và mua của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ, được 01 ống nhựa xanh bên trong có chứa 01 viên ma túy tổng hợp "ngựa" với giá 100.000đ. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu vào túi áo ngực bên trái phía trước đang mặc rồi đi nhờ xe máy của một người đi đường không quen biết đến khu vực xã P, huyện M, thành phố H để tìm nơi sử dụng ma túy. Khoảng 13h00 cùng ngày, khi H đang đi bộ trên đường thuộc thôn Phố Y, xã P, huyện M, thì tổ công tác của Công an xã P, huyện M kiểm tra phát hiện bắt giữ H về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Vật chứng vụ án: Thu giữ của Cung Thành H 01 ống nhựa màu xanh bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng, niêm phong ký hiệu A1.

Tại kết luận giám định số 8495/KL-KTHS ngày 22/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H giám định kết luận: *01 viên nén màu hồng bên trong 01 ống nhựa màu xanh hàn kín hai đầu là ma túy loại Methaphetamine, khối lượng 0,103 gam*. Qúa trình giám định, Cơ quan giám định lấy 0,013 gam làm mẫu giám định, số còn lại 0,090 gam hoàn trả Cơ quan điều tra.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H tại T, B, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 73/CT-VKS-ML ngày 15 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố Cung Thành H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và khai nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm luận tội đối với bị cáo đề nghị: Tuyên bố bị cáo Cung Thành H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt Cung Thành H từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Vật chứng vụ án tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ do Cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, thành khẩn khai báo, bản thân bị cáo có nhận thức hạn chế, hiện nay cũng đang bị bệnh HIV, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ cận nghèo. Đề nghị miễn tiền án phí cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

Bị cáo nhất trí với quan điểm của người bào chữa và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có ý kiến tranh luận gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội, hiện nay bị cáo cũng đang bị bệnh HIV.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]- Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên toà, bị cáo Cung Thành H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, vật chứng vụ án đã được thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Khoảng 13h00 ngày 15/12/2022, tại thôn Phố Y, xã P, huyện M, thành phố H, Cung Thành H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,103 gam ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng trái phép và bị bắt giữ quả tang.

Hành vi của bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, cụ thể điều luật quy định:

1. Người nào tang trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

c. Methaphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an ninh trật tự và an toàn trong xã hội. Hiện nay tệ nạn nghiện hút ma túy, mua bán trái phép các

chất ma túy diễn ra rất phức tạp, gây ra nhiều hậu quả xấu trong xã hội, từ tệ nạn về ma túy là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm nguy hiểm cho xã hội như trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản và các tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng khác. Về nhân thân là người có nhân thân rất xấu, có 01 TA năm 2020 bị TAND thị xã T, tỉnh B xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra năm 2001 bị TAND thành phố H xử phạt 36 tháng tù về tội "Cướp tài sản"; năm 2004 TAND quận L, H xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; năm 2005 bị TAND quận L, H xử phạt 32 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; năm 2011, bị TAND quận L, H xử phạt 38 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; năm 2014, bị TAND quận L, H xử phạt 32 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (đều đã được xóa án tích). Năm 2001, bị Công an phường G, quận L xử phạt hành chính về hành vi "Chiếm giữ tài sản trái phép"; năm 2008, bị Chủ tịch UBND quận L, H áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc"; năm 2017, bị TAND quận L, H áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" (đều đã được xóa tiền sự). Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm những bài học cho bản thân để từ bỏ con đường nghiện hút ma túy, tránh xa ma túy, nH vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", mục đích để sử dụng trái phép. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo sau này. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng, tái phạm, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]- **Vật chứng vụ án**: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy đã thu giữ do Cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật.

[4]- **Về án phí**: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, theo quyết định số 9098/QĐ-UB ngày 18/11/2022 của UBND quận L, thành phố H. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Cung Thành H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Cung Thành H 24 (*Hai bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2022.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu huỷ 0,090 gam ma túy Methamphetamine do Cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật.

Số vật chứng trên theo biên bản giao vật chứng ngày 15/5/2023, giữa Công an huyện M và Chi cục thi hành án dân sự huyện M, thành phố H.

Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- *VKS M*
- *Công an M*
- *THA M*
- *PC54 CA H*
- *Bị cáo,*
- *Lưu HS, VP*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Minh Đăng